

TRUNG BAC

CHỦ NHẬT

PEARS 61

nhà và giám-mục và các giáo-sĩ ra sẵn chờ quan-tả chém, au lại tên nêu và tên giám-mục số 3 bị bắc dái. Chỗ lầu Pháp tối bì trống, với bài nghiêm. Nên có một quan-thị và theo đạo Gio-tô đã bay iò với chúa Trịnh Trong những sự tích lùi trong việc buôn bán với người Pháp và người Việt, đã bị tráo là tên kín mục đích truyền giao cho chung-tàu này, nên các người Pháp được chúa Trịnh cho phép tên-bé và được mời đi dự một cuộc đàm-binh của quan-dối Đặng ngưới hời đó. Giữa tên đó là giám-mục de Bourges là hội hợp cả nhà Italy trong xứ, tuyet bộ chính minh là giám-mục trong số địa phận Đặng ngoại và chọn-lag bốn người tên làm giám-sĩ, có lẽ là mục đích chính trong việc tên Pháp sang ta là lần đầu tiên. Tên này ở mãi đến tháng Juillet năm sau mới khô neo đi. Sau khi tên đi, các người Pháp & lai đã mở một hiệm buôn, do ta him buôn thứ nhất của người Pháp ở xứ ta. Trong bài thư gửi cho thủ-tướng Pháp Colbert nói trên kia, giám-mục Pallu đã nói rõ việc đó: « Giám-mục de Bourges đã xin được phép nhà vua cho hai viên giám-sĩ giàe danh nhà buôn ở lại và aby một ngôi nhà ở một nơi rất đẹp hi sang-rang sau này. Công-ly An-đê người Pháp & tên đây buôn ban ».

Nhưng ta có thể nói rằng hiệu buôn lầu khai của người Pháp & Đặng ngoại là hai giáo-sĩ trong lầu là một nơi để truyền-giao-thứ không phải là buôn bán. Chính rong bài này giám-mục Pallu cho rằng người ta có thể đóng thời tayen-truon tên giáo, làm hàng-danh-đa của nhà vua và mồ mang vui le buôn bán. Pallu là hai tên van-dong cho công-ly An-đê Pháp hoạt-dong ở nước ta và là một ông được hỏi Truyen-giao ngoại tên giáo-cho trong năm. Pallu tên là tên định-hàng-an-le, nhưng tên nào cũng cóp ngắn tên nhà cheng-din-noi. Ngày 20 month 1674, giám-mục mang theo phao-tang-phi cho nhà Leliot, ôn đại tên sarge-not Nam, tên ta cũng là phi bắc đại tên sarge-not Phu-quoc-lan. Giám-mục bị bắt, bị giám-lý, bị bắt-tri-phao. Ngày 25 tháng 10 năm 1674, tên này sau hay.

Tau « Saint Joseph » đã khởi hành ở Xiêm, ngày 16 July 1683, bao-hu cho vua Léopold II, phi cho vua Lê bắt đầu bằng những chữ:

« Très illustre, très excellent et magnifique France, notre très cher ami, e Nén et moy co bien l'en, vi moi tham song hoac vi moi tu hiên ky ve tan ma ông Paulin môt mà qui phat Pháp rất đang yêu em. vi tên phong miêu trong qui quoc em voi là quốc chí. Tôi Trâm đã không co giờ cho pháp tôi, vì tôi là không bao giờ cảm phao phao de dung linh Bé-he nhung cái chúng coi là linh hằng hieu của Trâm dối với Bé-he và là giữ linh giap thiệp hoa hiên nöt Bé-he sau này. Không le chính vi lòng bắc-đi đã day cho loai người bắc thương yuoc giap doi lan nhau trong lắc-đa-dang, cũ làm cho người ta pha dang nap nhieu tê làm cho người a dile thương nguo, ailen, loai, sa chinh, vi cái y muon ba tang Paulin, muon giao thiệp voi dan qui quoc de vi linh bắc-đi, học nhung cach thuc hanh cat duc linh let do mang ve day cho dan te quoc.. Thu này không co mục đích gi khác hon là moen yu can dac Thuong-de che end, họ tri cho Bé-he. Viết tại Hoang cung. Von a nobis. Ngày... tháng Octobre 1683 ».

Thứ hai là lệnh cho Công-ty An-đê nước-chang, tài sang buôn bán ở qui quoc som ngày nào bay ngay ấy và ra lệnh cho ông Despier và da Bourges lưu lại trong qui quoc để giữ linh hồn-hieu và thien-thien giua dan qui quoc va den le quoc va ob hoc cho trâm blsi phao phao mà trâm no thoi id long phu binh va gianh ten doi voi qui-quoc. Muon le lang trâm doi voi. Bé-he. Trâm doi dia ra linh giap dung linh Bé-he moi voi, long voi, ma Trâm doi dia dia lam oka long Bé-he ».

Ba ngày sau khi đó thư lai, chùa Trinh-Tac là trân. Thủ-tu là Trinh-Cân được tên nổi agie. Vi tu: chùa, theo loi Lennay trong cuon « Lich su hoi Truyen gioi ngoe quoc », mo iu: không dam ra mot cong nhien dung nhieu tê lam cho nguoi a dile thương nguo, ailen, loai, sa chinh, vi cái y muon ba tang Paulin, muon giao thiệp voi dan qui quoc de vi linh bắc-đi, học nhung cach thuc hanh cat duc linh let do mang ve day cho dan te quoc.. Thu này không co mục đích gi khác hon là moen yu can dac Thuong-de che end, họ tri cho Bé-he. Viết tại Hoang cung. Von a nobis. Ngày... tháng Octobre 1683 ».

Còn bao-thu là tên-lặng-vợt của Giám-hoàng thi theo là khuyen của giám-mục Auron, giám-mục Paulin không gửi nữa.

Trong bao-thu kia tên này, vua Léopold II đã viết một bức-thu phi cho vua các nước như Việt-nam và Xiêm-la nói giám-mục Paulin định đi đâu.

Thu này là ngày vào tháng Octobre 1683 và chia-han lầu di sang Viễn-dong lần thứ nhai (8 Janvier 1683) giám-mục Paulin đã mang theo di, nhưng binh như thu này không mang duoc nên không thấy chép trong các sách mà Paulin và Lennay đã nhật-bản. Lai này yoi thiệu giám-mục Paulin với vua các nước Đàng-ngoài, Béng-kyeu, và nước An-nan nay không được xác-ban. Béng-kyeu là một

chỗ cách-khau và không được xác-yết yil hien Chua. Chua chi ghi-thu phi'e dep-pe met di di tang vat bang to luc va hien, o mua nay dang yid 29-10-1683.

Giai-trang-hoi này người Anh cho là một nước An-nan nay không được xác-ban. Béng-kyeu là có ý nghĩa tranh với mình-chẳng. Vi tu ma họ doi-xa, phai bi nguyet

dang-sao, iep cua Viễn-dong năm 1683. Chàng tôi chỉ gìn trích-dịch đoạn cũ tên như sau này :

« Très illustre, très excellent et magnifique France, notre très cher ami, e Nén et moy co bien l'en, vi moi tham song hoac vi moi tu hiên ky ve tan ma ông Paulin môt mà qui phat Pháp rất đang yêu em. vi tên phong miêu trong qui quoc em voi là quốc chí. Tôi Trâm đã không co giờ cho pháp tôi, vì tôi là không bao giờ cảm phao phao de dung linh Bé-he nhung cái chúng coi là linh hằng hieu của Trâm dối với Bé-he và là giữ linh giap thiệp hoa hiên nöt Bé-he sau này. Không le chính vi lòng bắc-đi đã day cho loai người bắc thương yuoc giap doi lan nhau trong lắc-đa-dang, cũ làm cho người ta pha dang nap nhieu tê làm cho người a dile thương nguo, ailen, loai, sa chinh, vi cái y muon ba tang Paulin, muon giao thiệp voi dan qui quoc de vi linh bắc-đi, học nhung cach thuc hanh cat duc linh let do mang ve day cho dan te quoc.. Thu này không co mục đích gi khác hon là moen yu can dac Thuong-de che end, họ tri cho Bé-he. Viết tại Hoang cung. Von a nobis. Ngày... tháng Octobre 1683 ».

Theo lời William Hodges, đang trồng-nam hiếu buôn Anh & Hung-ghen trong hồi đó thi Một quả cầu-phai bì thương mại Pháp-Ký tại khac-ham. Trong một bài thi di ngày 27 Decembre 1682 của Hodges có nói rằng: « Người Pháp đã et tau tr-Xiem sang Viêt-nam, họ sang đây không vi một mục đích thương mại mà là để dang-thu sa tang voi vua vua Pháp tên vua Béng-ngoài. Chàng tôi em định theo đây bao-dinh-thu do. Ông tông-ve, thi dang-gia dep 1.200 bảng Anh, co nguo noi dang-gia hon nhieu. Người Pháp đã em dang-phip cho thua Trinh-mot each cho khau va không duoc xác-yết yil hien Chua. Chua chi ghi-thu phi'e dep-pe met di di tang vat bang to luc va hien, o mua nay dang yid 29-10-1683 ».

Giai-trang-hoi này người Anh cho là một nước An-nan nay không được xác-ban. Béng-kyeu là một

Pháp mua xe ta có số lanh đạm và sau là
tháng có khí quái gì mấy!

Các nhà buôn Anh lo là phải vi hồi này
người Pháp đã già, chán, và dần sức lão già
tương với nước Việt-nam, nhất là với xã
Đông ngoại.

Hồi Mai 1630, Baron mua mỏ mang tên
Thượng-mai từ Anh để đặt tên là Viễn-dang
để phân cách lùn bờ biển của Bi Malabar,
Bi Pondianay và Biêm và là thành phố
Chapellein, tên Tionquin a giao cho nhà buôn
Chappelin, số 2.000 tầu hàng hóa sang
mô nhà buôn ở giang-sơn chùa Trâm.
Tới Tionquin, tên Bantam ngày 16 Mai
1630. De Guillemin giám đốc hiệu buôn Pháp
kết với nhà buôn bán của người Anh ở
Đông ngoại và tên lùn này, cho là số hàng
hóa mang sang nước Nam là quá, nên tên
vay thêm 20.000 tầu của vua xứ Bantam rồi
ngày 20 Jun, cho lùn khởi hành sang nước ta.

Theo Launay chép lời khi đó: Đông ngoại,
Chappelin đã hỏi ý kiến giáo sĩ Deydier và
đưa nhiều đồ vật sang giá để dâng lên nhà
quốc王 ban các hàng hóa và kinh nguyệt.
Anh nhận, được China trịnh và các quan
lập đối xử Chappelin mà một nhà buôn
ở Hsing-gan tại Phố Hiến, để lại một lùn
nhà buôn cho mọi người làm để trang nom.
Trong buổi thứ 26 ngày 16 Janvier 1632, người
trong số nhà buôn Anh ở Phố Hiến có nhà
cảng nhà buôn Pháp đã lấy một người
đau bị do la Moulia Babeda, chủ một lùn
nhà buôn kia cho cua nhà buôn Anh làm.
Người Pháp lấy và này chúa là người lùn
buôn phản mà Chappelin đã lui về trong số
những buôn người Pháp mua mò. Tới Tionquin
giá lùn Bantam, ngày 20 Pridier 1632
để mang theo đường ô anh. Khi lùn này về
to Sures, lùn giàm-mục Paulin đưa vào lùn
quê lùn lòn de arros, người Baron phải
một chửi bùn khét lòn hồn tang Đông ngoại,
nhưng sau vẫn phải đổi tên là không
nghe rõ phát âm x Boudent de the hàng
hóa mua mò Bi Coromandel sa Bangkok.

Nhà buôn người Pháp, sau mò ra, là B.M.
Nhà lùn mò mò, tên là B.M. buôn, là lùn
chợ mua mò mò, là lùn mò mò, người Anh
đã công bố lùn là B.M. B.M.

Đinh châm Ng. Bantam là nơi đất nhồi, mà
người các nước Anh châm được tên buôn bùn
lùn đó, Nhịp lùn đó tên cho người Hà Lan năm
1632 và tên là người Anh, người Pháp, người
Bantam-mua mò bắt buộc phải là Bantam
tên mò bùn hàng hóa & đây. De Guillemin
và Marlin bắt tên phân chung nhưng
vì hiện nay đánh phai-chu. Đó là hiện nay
chứ Công ty Anh-đế người Pháp chỉ phải
còn một chiếc tàu là tên, a Tionquin a sang xã
Đông ngoại và chỉ lập được một hiệu buôn
tên là Ng. Chappelin không hàng hóa
buôn đó thi sang được cho một năm thi
võ. Trước hiện buôn này, như trên đã nói;
người Pháp & Đông ngoại chỉ có những
nhà buôn si giả danh là lùn buôn để di
truyền đạo trong dân gian, chứ không có
những nhà buôn chính thức như Chappelin.
Tất cả việc thương mại giữa người Pháp
với nước ta chỉ có thể.

HỒNG-LÂM

GOVEMMENT OF CO-SAR.

Nhà Nghèo

SAU TO-MAI - 1632 - 1633

CHỢ BÁN TÌNH

(THÀNH PHỐ SAIGON)
VŨ NGỌC PHẠM ĐỨC - 014 - 010

GOVEMMENT OF CO-SAR.

THÔNG CÔNG THÔNG TIN
VỀ CHỢ MỘT THANH NIÊN ĐÓNG THỜI

SAU QUÝ TÙNG-HỌC-CHUNG

Choi-Gitra-Moa-Trang

SAU HÀN-MẠC-TU

Bút-Huong (Cô-yan)

SAU QUÝ TÙNG-HỌC-CHUNG

Vì có tâm bá cảm, đây
một con lão râu tóc bạc pho
— ý hiếu là một tên ông —
hỗng lời cho bà, mà da
bé như thế. Nhìn giờ, bà
thứa dầu dày, trán trô khé
móng, và sau mày chôn
sâu hia hả, mồ hôi hàn. Nhó
trởn mặt, mắt sưng, sang
nhám, mồ giòn và giàn bàng
chết con, súng nát gùi chum
như chua dưa, hàn hèn, thêm
thúi ai sòng cả x.

Các bụng súng ngày càng
phai bùi lìn dưới thân áo Thảo
thì album súng sướng cũng
theo thời gian mà phai mờ
dần trong lòng bà Hương.
Tuy thế nhiều lúc bà ngồi
ngán ngẩm, mang mang lo
lắng, nghĩ tới những nụ
đỏ xao, đê rói, hoặc những
trận ôm nghén, liệt giường
liệt nhau của nhau, dần
hết mến quen, hết tin,
hết luôn luôn châm súc đến
đến, cảm ta của da, cảm
nâm vỗng, cảm đì lạnh, cảm
duoc qua chia thang,
chia saro. Bà nói ông
Bằng lén thăm mèo nhà cho
Thảo, và cái mây tháng
thuốc đường thai. Bà không
quản lí ông Thủ Tịch
lầm bài văn của nhà bán
Bản hay ở Võ Thành và
xin mợt là bút hòi mệnh
ma Thảo vẫn deo ở cổ. Và,
thêm công việc việc nua ba
má cũng cho bà ngồi hàn
chợ búa hai mươi hôm
trước ngày uốn định enim
nói x. Ấy là một đặc-án
hiếm, dài với những hàng
đầu hàng đầu. Trừ một vài
nhà giang lỵ lối sang trọng,
phản động dan bá có thai
& day làm việc vật và cho
tôi ngày & cuối cùng, rồi

khi thấy extrang khác
trong người, họ bỏ công
việc, chạy với về nhà, chui
kít mồi ni mồi, và nghe
tiếng trẻ thèo-ee-ee. Có
nhieu người đê rói &
duong, & ngồi, & sán, &
dung vi den di không kèm
những gia-súc.

— Người ta khỏe, mình
kháu, cứ ở nhà mà nghỉ,
mẹ đã thuê được người
gánh hàng.

— Không, con vẫn mạnh
khôc, chưa thấy nhoc nhan
chiết, mẹ đê con đi muoi
buổi nữa...

— Không được. Trước
đâu phải giờ jin, phải cần
thân lâm mới được. Ông chà,
con đừng trông...

Bà ngáp ngáp, không
dám nói hét ý-nghĩ, quay
vayn nhon khac.

Tiếng nai ở nhà nghỉ
nhung cũng phi mẫn,
không được nán ruồi ngày
mô. Phải quên trước đon dẹp,
đi và dì ra cho trong người
được khoan khoái... Trời
cô nắng thi đua phơi than
nên đất và hoa chà dì cho
khô khép. À mà như con
Him xíc và bung than che,
con đừng hung... nghe
không.

Bua được mấy lát chờ

**BÚT CHI
DOUBLE HACHE**
tô hòn hỏi
Distributeur
HOA - HOP
106bis Hàng Trống, HANOI

nữa, Thảo lại đứng lên
đem lồng. Buổi sáng nay,
chân mìn đèn ba bón lòn
mà dày giờ, và râm râm
đau bụng, & đây là bữa ni
đay... » À nghĩ thế và
đam le, Thảo lại di chơi
tự trưa qua, biết ở đâu mà
cho người di kêu, mà có
kêu cũng không rõ, mà có
và thi phong được ieh loi
chí? Mẹ chồng di chợ xe,
mới và được thi cung qua
trưa. Nếu & hồn xô ngày
ra đây enj khom. Cả đời
à đã biết & đã dà » là cái
quái gì đâu! À huống chđi,
khô ng vào buồng, ngồi
xuống giường, tự lung vào
vách, và cởi giòng ran ran
gọi.

— Him, Him ơi.
Con ô duong rùa bắt
đang sán, để một tiếng chua
lo, chạy với vào.

— Em qua mời bà Thảo
Can sang đây.

— Rắng rửa à, thayda
bung à?

— Chắc rửa, chạy mai!
À, mè xong rồi, em đi ngày
xuống cho. Nỗi mèi hò và
nốt nha!

Bà Thủ Cán được chùm
xóm yến mìn bởi bà sang
nghe và lau chà. Nhưng
đêm khuya, thoát lệnh lò
cảng như những ngày mưa
gió bão, lèk, hò có người,
gọi là bà di ngay. Lại nghe
lèm mè, & nhè què, hò re
cảng chẳng khó khăn gì
vì lò khai, tấp những đòn
nhì đồng, ngày cấp: & đây
bà đê đê như gá. Bà mè
chicti một tết kinh ashik,
long cẩn chà và ước chia
khô. Nhập cửa tinh kh

bà Thủ Cán có thè. Bà
lèm mìn đê ngồi mìn làm
nào. Bà cầm daa nút cát
đen không run tay, bà tóm
rút cho daa nút rất chán
thêm, không mè hót.

Bà huôc qua ngach
buồng nhà bà Hương, nghe
tiếng tên nhỏ nhẹ của Thảo.
niêm nó bài:

— Rắng rồi, daa lâm
chua? hìn mày đã mạnh
chua?

— Thưa chua, chỉ mới
bơi daa râm râm thôi.

— Được rồi, còn cháu hì
giò, hây nắm xuồng đường
séc mòi chút đâ.

Bà nắm tay Thảo đặt dày,
rồi nuci nhung đỡ à nằm
xuống giường, nuci nhung
cuối gối xuồng đầu và
khép kin cửa buồng lại,
rò ra. Một lát, bà bà quay

về với mặt cát daa nút
sắc, mặt ay chí xe sán và
một chậu nước trong, bong
bà đánh que đậm, châm
vào cát đèn reo trong gác,
Thảo daa bung nhém lên và
thay tung tre thô chiu,
như cái lứa mèm & trong.

Thinh thoang à ái nhân
mặt, ôm bụng, rên to, kêu
trời, kêu đất.

Bà Thủ Cán lại già ngồi
e khinh hàng ». Nhưng
ngon tay xuồng xuồng lên

lên xuồng xuồng không kém
vô mềm mại, le lảng của
thòi duong xuân, trong linc
mieng bà luôn luôn nhất
lại mấy lát giàn báo
đứng van, đứng la, cù
rận di, rận cho đâm, giàn
được rồi đó ». Trong bà
làm việc luồn tay và luồn

mìeng, người ta
ngồi tôi mót mót
hồi, liên duong
trò là nhuyễn-bi.

Nhưng tiêng rận
tè-tè, khô khope nòi
lên trong phòng
kin, bị nhung

tíng: « Ông cha
mà, trời đất di
cái đút lồng con.

— Dừng van,
đứng la mà mót
mót di!

Morgio mè, Thảo
nhìn là, chà lau
bà-hòi, mò hót
toát khép minh,
bung daa quâ
quâ, hò khong
rat tiếng, rẹt khong
ra hót nữa.

Không, và là lồng, mè
my daa mót nhin quanh,
một chậu nước trong, bong
bà đánh que đậm, châm
vào cát đèn reo trong gác,
chien bà cát tan khonh,
ngồi vào, chỗ cũ, đánh
mành vào thành thau, và
về nói:

« Ra đây, ra đây, ra mà
nghe chieu, nghe trống,
vui nâm, vui nâm, ha ha... »

Canh cùa buồng hòn tài
lên, bà Hương lắp - lắp
huoc vao: « Con, con, mè
day! »

Bà tái mặt thấy trên Thảo
nòng hòi, đâm mò hót, bi
cay, et bài bà Cán:

— Conlya dung đê lâm
chua bà, hiện có riệu chi
không?

— Mời, không việc chi,

bà cứ yên ấm, đê son se

da.

Bà đứng đánh thia, ngòi
yên một giây sau đê xay
nhé irua: bà hóng hồi chu
nhá:

— Rửa tèka Ånh Ngoc
di mò?

— Khô! Hán di tè tra
qua, không biết đánh thia
vô mò!

Coc Him nhanh khu day!

— Thua bà, anh can
danh ban ong Nha ti.

— Em qua mót anh và
day.

— Mời, và mót chí thua
bu, co daa lâm không?

— Chín lâm, daa lâm
khong thi...

— Rửa thi di daa him
nhà tiếp bà, tôi di pha
may ra lâm moi chia v'

Sau người daa ong que
quon tron hò phan gò tu
Ol



Nhà, một người chăn ria và
nhóm người cầm bài. Họ cầm
bài ở tay trái, tay phải
đến nhiên việc học, hoặc
điều không agree. Nhung
người này a-làng xếp bài
về, xem bài ra, đợi con bò
này đặt qua bên kia, họ
đưa cho pho thành bộ, hoặc
vết đánh bại xuống ván,
thỉnh thoảng lại được đưa
lên lưới, thảm một ít nước
mang để bồi soga cho tron.
Họ nghiêm ngặt như những
nhà bác-học trong phòng
thiêng liêng, say nghĩ nhiều,
nói, nãnh it, chỉ kêu lên
những tiếng ngắn ngủi đê
không tên bài, hoặc dù từ
nói mắng và sự thất vọng
qua những cây bài xưa là
cho họ.

mà vẫn stung quá, vẫn thỉnh
thoảng ném qua, hay Ông đe
Niêm vi, ông này cầm bài
bó qua. Án xong con nhát
sách bẩn không do, đó là
ngay cây lục ván, và ném
một thiña-nút xếp cái quai
nhìn, hàn sáp bài lại, đặt
lên đệm, hoặc mới bắt
thuốc láo, hoặc mới bắt ruợc
bợ lão nên nhà 'onan' là
những đóm, nuôc trầu, bì
trầu, ngô - gang những cây
bà, guốc sun, guốc mộc. Vâ
nhong khi các giàn-thú sôa
hán dương, mài miết say
ngất về nước bài khô, hàn
quay lè, nhìn ông Nho mím
một ngay cuối sang-sướng.

Ông Nho - già chăn ria sau
lòng hòn ra véo-vát khôn
khắc gi người trong chốn

Họ Thị là người trẻ nhất
trong họ. Hắn ngồi trờ trơ
ở phía bàn thờ, không dao
quảng như ông bà Thúy,
không chỉ sết xuong như ông
cha. Đêm khôi rung dài
như bao cai Liên. Mắt hắn
rực rỡ quang thâm hào quanh



giờ cũng có khát trong nhà
Giúp lác him chán, ăn
ngon, vào đánh chén vui; để
rồi hường ngay cho người
bạn đến tiên khé chơi, để
hường cái thú chán ria và
nhân tiện để xem bò-thợ cò
phản miếng hường.

Trong thấy bà Hương
trước tiên, ông Nho thông
sản sò với dái guốc, dùng
dây đón chéo.

Bà Hương đáp lễ di thăng
đến chỗ con ngồi, vỗ vai,
nói:

Nhà Học, Ính Học, mè
hán chuyên dụng

Thi ngang đầu lèn, cùi
xuống liền, thò tay bắc
một quan bài.

→ Thát van, hán chuyên
hung x? Đã mồi bà mù
chưa?

— Mời rồi thì gọi tui và
ném chi nữa. Mè vè đì,
vui dương giò thuss. Ông
đã bốc chi rứa?

— Ông Cụ,
— Bác nết.
— Nữ sinh

— Day 1 Ong Cau
From what is

bài xuồng bày thành
tổng pho trước mặt
nhà hàng soái.
Ông Bố Thủ tài
giương đại mai, cui
và đồng nước. Hè
Thiền ngâm, thơ
tay M. họa, kinh lầu
c Troi, chí chí dày
chậm một lít nha
thi minh là cái nhỉ!
Bên nha, em mục,
khai khai — Cao
thiên, khai khai khai,

Bui-thi Khan

LÝ SUY ĐỀ VỀ CÁC TÍM MÁI
TÙNG LÀM THỦY QUỐC

Quy-phòn, một nơi quân sự trong yến
chánh ta của cù vũng chửi chà quẩn Tay
sơn, lỵ đây họ dùng làm chỗ đón chín
tay, ngọt ba khúc, cẩm, hoanh-hanh
và chich-thiêm-ha.

lâm cho quân Thung chết cháy và bị
thuống đến quá nứa, tiếng kêu reo nghe
tham biết, Thung rỗng rứt tan tành cháy
tron, bao thây sau lưng quân Đồng Sơn
xao rít rít, là khẽ ro tiếng reo hò là
tiếng quân hồn, bèn liền quét đánh tan
tới, chaychay bắt lâm thang. Lín ra Diệu
đem triều binh đến xem tiếp, định bọc pháo
để đánh triều mạt của phuông, bắt sống
Đô-trung Đảng và giao Thung Mỹ được
Cửu-duong. Không có Điều khinh hán Thung
phát bộ chay, mà anh quân Tây-sun không
điểm đe thành, ấy theo phu, kế hoạch
Nhac-dan.

He xong Ony-nhan hom nay
van Nhac ngai nay den Moctab
vong Kien, khai va tanh lob co
tinh, vong vong, moit te hap
em minh, mo day che dan
quang Dieu dem sinh, la vao That

trước là tờ long
hồng Giáo Hiến
với số ba sơn lâm
Lữ hội anh.
dáp. Quản sự là
nữa, nhưng anh

THEIR PAST LIFE

Lòng ai-quâc cùm nhân-
dân vẫn còn thi tờ-quâc
vẫn còn mãi mãi.

— Vậy em xin dương mặt trong ; Lữ
nói. Đề cho đại huynh và tam đệ chuyên
tâm mặt ngoài nhé !

— Cố nhiên là là chủ ý của ta Song
tinh em hay thô-bao, khinh-sát-một
minh sơ không đương nổi một mài.
Chỉ là ông nhau rượu vào rồi làm liều
lầm lũng-tiếng-danh-giả! Vì thế anh muốn
đó cùi Giảo-Hiện giúp cùi thi anh mới
yên tâm vì cùi có từ-mưu-mại-lý-trạng
nhất, cùi là bùi đỡ đỡ-trí-tuệ-song
— Nhưng cùi đã già quách rồi, và
yêu phà-trúm-mắt-mào-được-đi-đến

Nhạc nói đoạn giục-giả Trần Quang
Điều di

Nhưng ông Giáo Hiến từ chối, lạy
cố minh già yêu, tri-khon kham phản
sang sáp, e su bân múa tinh kẽ cõ
nhô thát lõi bài lõm bài lõi, cho da-
su cho nên ông không dám nhận cái
vịnh-đu mà anh em Nhea uighi tinh,
thay tro, để danh cho ông,薪水未
Thỏ ra ông quên mất việc già-thìn
sửa ông gồi tròn ay mui



Có người biết rõ tâm sự ông, nói rằng
sở dĩ ông từ khước, chẳng phải vì lẽ
giá-yếu, thật là vì lẽ ông biết rõ tâm-
sự và vân-số của anh em Tây-ban :
Nhéo tham-lam mà da ngã. Lũ thi vò-
tai, Huệ thi yến-tuong; công việc họ
làm, trong tri-ông đã dự-doán, bắt
quá chí sỏi nồi chung với ba chục
năm rồi tái, chủ không được thiên-
niết cho đúng nên sai-nhập luong-
cầu. Bởi thế, ông khung mồn "đu
vào" nghĩ mình sẽ dễ vào cung chàng
lum, sau chúa lại được tú-điều mệnh, the-
tại yến-thần tràn, hùng-hảo, trước
đời con-hòn.

Mỹ hom sain Davao Thach-bi-son

Một là bệnh trùm lớp;
Hai là bệnh chửi-giải sai.
Trùm lớp như là hai chữ
Thơ Đường, vì cái quan-
niệm theo thời quen cũ
của «Thơ Đường», là hay
chết. Đầu sai lầm ấy ở trên
đó, Thúy như phủ các
danh-từ «Số Đường»
«Thịnh Đường» «Thơ Lý-
Bô» cũng hảm số ý khéo
chết đường như thơ Thịnh
Đường, hay Lý-Bô đều là
hay số thơ Văn-Dương là
đó số Quan-niệm do những
danh-từ trùm lớp sinh ra
rất không được đúng. Nên
hết. Văn-Dương chẳng có
những Lý-Bô cũng có thể
thành như thím, khiêm
nhoài đọc đường như phải
để ý dan lâm. Chẳng là
người ta cho Đường một
một nền phái, làn số; quan-
niệm lầu lớp mà thay bằng
phuong pháp phân-tách;
một mist tên phái làn cái;
quan-niệm chửi-giải làm mà
thay bằng con mắt thường
thete. Phương pháp phân-
tách tên phái là phương
pháp phân-tách và khoa
học. Con mắt thường nhue,
nên phái là con mắt thường
thete và văn-học, đây là
phân-khoa tinh-tri, không
thực tùng báu, làm to-sú
nghĩa cua, một diêm-ro
được mìn-tri của thơ Đường
vậy.

SÜ-BÄO

ÁC BẠCH ĐÃY LÀM THUỘC

NHÀ THU QUẢN HÀNG DỊP HÀ NỘI

+ ALMUGN BIET +

Các phu thê và con cái
đã có chứng bệnh nam, phu, lão, già
theo hai khoa y học và hao che Bô
Tây, huy hòi mua những sách thư
cứu về y học, y sĩ và b

BẢN VỀ TIỀU THUYẾT

四三

Köt Fuān

nh trong đợt vây chém, và nhau. Choáng là sự việc cho sao không? Thời gian sẽ trả lời. Ông nói: «Sao, riêng ý tôi, thì một sự nguy hiểm này, khai dat làm rõ». «Biết mình, như người ta chẳng phải là cái cửa khoán, doi song voi doi do ra? Cố nén do tham, mat chuyen ga

Bao giờ và ở nước nào
đã vua quan công đặc biệt trong một nhà
đó minh hương nhrous, cái sự êm ái của
nhà nhân ái được định đoạt rõ rệt bởi
nhà, nhưng sự nhuần nhau của người dân vẫn
hỗn sốt, và chính hối hả giờ cũng đã là một
huyện già trong một xã hội có tham nhũng
vô cùng. Khi các nghệ sĩ với hắp tập
vòng tròn đó là những chuyên gia nhàng
nhuang chayen già mía ta thường thấy dảng
nhau trên bão chí, nhưng là những
nhau, không có một bài

Tuường thường ở đây là không
lai, nó là bờ thấp địa chỉ có mảng
như cao ông lang nhà han
là nói những ông lang là chán chán
đã thu từ chúng ta, đã cho chúng
nóng những liều thuốc dâng
kiêng khem nhiều thưa. Chúng
rằng đó là những chayen già lâm
đau đớn với chất của ta, là kinh

Tuy trống đèn xanh, khai mạc tại Việt-Nam là một vở opera có ý nghĩa
giảng dạy về chủ nghĩa cộng sản, và nhân
tội sinh như chí mới so với chí vọng,
chí thực hành so với chí công việc là miêu
tả phong tục xã hội của đất nước phong
vật Tigray vào thế kỷ XIX này, qua chặng
thập giáp mực thiết hàn với Tây Âu. đã đem
phê phán là một bài kinh nghiệm mà người
đã trả bài xứng đáng, mà và nước
biết ơn, chuyên gia hàng không của ta
nhà linh hồn cho con cái chúng
đã che chở tên những người
nó, cho che dài nước. Vày khôn
ngó, là ai mà những nhà tiên
một tránh nhau sống như thế, t
o như thế lại không du vào
của ay, khôn mê và biết eo
đi duy.

những người đọc tiểu thuyết này,
những người yêu tiểu thuyết này.

Nhà văn Nguyễn Văn Cử có câu: "Nhưng ta đã biết họ viết bởi vì họ phải viết, nhưng nó như thế chưa đủ; bởi vì viết phải xem mà họ viết thì họ không xem kinh go. Họ còn viết vì độc giả. Họ đã có tên của ông, các bà và các cô. Các tên này là Biết sự kiện qua một thời đại, là lòng ở giữa nhà văn thuyết và độc giả, là tên không? Một nhà văn thuyết, làm sao nêu phong bì trong truyện; hành phái của bài tiểu thuyết là làm cho mọi người đọc trôi chảy lý tưởng của mình, gửi tâm hồn mình cho độc giả và hãy chờ đợi giờ giải thích những cái bắt tay trong hành trình, với tên là nhà tiểu thuyết là tên của tôi, dụng ý là những cái gì sau qui định của độc giả, như một khung hình để đóng khung triết lý của người yêu vầy".

Bản trình một tác phẩm, nhà tiểu thuyết
người ta làm: « Không biết họ nghĩ về tác
phẩm của ta là khéo sao? nghĩ về ta sao?
nhé nào? » Nếu bạn yêu tác phẩm của ta
khiến bạn và nhà đầu tư quyết có một
tương lai rực rỡ, mới già đồng lòng
không thể cãi với già con đất và ở đây này
cô ta không có cái gì so sánh được với
cái tinh túy, bởi một tác phẩm chính là
tác giả. Thanh vị là do mỗi khi nhà đầu
thุết viết một tác phẩm, họ phải nghĩ
nagy cõi nõ-pata là phần đó và chưa
chinh vi là do mà nhà đầu thuỷt, do
nghiêm khắc, là đặc lợp đầu dan chay
khôn tué quan được dão già—nhưng nhau
để tia mao trong bón phuong troi, shua
nguoi qua nhưng không biết.

cái hòi thu vân tinh và phát hiện trong
những tác phẩm tuyệt tác như của Kim
Vân Khoa chỉ ban.

Hồi hú y tình trai con bà ơi — Zara
thostru vung tien len ngang mien mi tro
vua kieu len om vay — nua mi khong co
nhung nguoi ma mi noi sang thi ché bi
anh phuc cua mi se ra the nao ?

Ni etache có mỗi một câu đang minh họa biến
giá trị là vang tạo (1). Một biến có nhiều
nguyên tố học giả có giao sao trong công chúa
tạo của văn nhân bằng cách định giá
khung cách xét đoán, bằng cách tiếp gõa nêu
những khía cạnh của biến.

Psalm 113 v. 10. Give me a new song.
Sing, sing, let us sing, as we go along.

Giay Phuc-M

204. Ma du beton
Hanoi

CUỘC TÁI-NGỘ

Truyện của KIYOSU KOMATSU
Độc giả của GIANG-NHƯỢC

(Tip theo kh tinge)

— Trong mấy học sinh
chắc hẳn có Luong-van-
Sung, một thanh niên m
óng Nam-Giao thường khe
với 104... nhiều lầm... A
nhưng mà anh vừa độ... ngay
bảo tôi rằng anh sắp in... gi
Hà-Nội, vậy chẳng hay ba
gian anh định kinh... hàn

— Tôi chưa nói đích đượ
mà hôm nay, nhưng tôi định
chỉ dám bừa nửa, nói tron
tháng này thôi.

— Sao mà anh với ván
thứ? Chắc hẳn là phải có
diều gì cần kíp lắm.

— ... —

Tôi làng thịnh. Trong
tổng tôi, như có cái gì ngầm
còn bí kíp.

đến khong chờ trả lời. Độ

một lần nữa, là biết giờ
đã được thử linh hồn
trong kinh-cho đối với một
nổi buồn riêng-lý tham
kin. Vì chẳng có ích gì
mà tội lỗi nỗi buồn bị ta,
đều là với những hồn than
thi-sau. Teishi làm buồn
lấy cho người khác. Trong
một ngày chúng-hội suy sầu
tối đã buông mộng-điên, và
chết chia anh Hayashi, vì
thì mà có chuyện khẩn-ki
đòi-nghĩa quyết định số-đi
Ra-Ngi. Shinsui là vang
nhất ra mà sau ngày-đi
duo. Không-ki tên ngày-đi
thông-hội cho anh Teishi
linh-cho như hay. Anh chỉ
một bài rất-đẹp và sau Hay
ashi với một bài lão-ki có
một bài kinh-cho là

nhân-đại.-Mà từ hôm-tới-& nước-tối mà chỉ gặp-tai
Lao-Kay và, đến nay đã những người ở Hà-Nội và
vợ-tuần-lê, thì-tới-sóng trong-kỳ-hoa-sinh-thoi-khi
nhu người-mất-hồn. Ính có-lẽ-chưa-dù.

nh tôi không có khi-ley
nó-dám dom kẽ lại với nhau
hàng xô đã xảy ra. Chính
tôi cũng muốn có gắng
nhấn dì, không nghĩ đến
nhé, mình và nhau mình:
nhưng tôi đã nản chí, lây
nhau ban tốn-tu và nhặt
anh mang-mồi thục-hiện;
nhưng hòn làk-ughi đồn gá
nh kêu-ri-cùc bực ! nhưng
nhà là muốn thế mà, ban

này có được...
Sau lâm-làng khác thường
tại tôi hồn đã mòn cho anh
hai đoàn biền rặng ôi có
tự có tiếng bài phái giữ
làng nên anh không
lai lặn nữa. Anh thật
— Anh có ý nghĩ ấy là
rất phải, và tôi tin rằng anh
sẽ nhận ra một trong hai
câu thanh-niên Việt-Nam
khác hẳn cái trạng thái
trong thấy, & một hình ảnh
như Hanoi.

— Đời voi anh, có khác
nhau ấy như thế nào vậy?

— Thúy Linh, tôi phải nói với anh rằng tôi rất khêu thấy sự khát muối thà gi trong sự đam mê tu-tuồng. Ông Thành-kiên vẫn riêng tôi mà ung dung anh. Vậy anh đã hỏi tôi rồi xin lỗi, nhưng tin là có điều gì hay ho hơn nghiên cứu nói că câu nói của chính tôi đây nua. Tôi thấy rằng thành-niên nước tôi ở các tình-thanh-ion tôi hay nai tên troi mà suy nghĩ, trái lại là các tình-nhớ ta là bài hát nhâm ruồng đất mà nghĩ-nghỉ, là nghĩ-nghỉ ta

Buổi họp thường niên của trường tiểu Cảnh-nông Công nghệ

Tối thứ bảy 2 Decembre
trường tiểu Cảnh-nông Công
nghệ đã họp phiên thường
niên tại phủ Sergeant Larivière
đô quan Giám đốc Kinh-đô
Đông-dương Martin chủ tọa.

Qua sa trại Catale, có trình
bày công hội - đồng và công
việc nhà trường năm vừa qua
và lâm hình khen tội Hồi - công
tội Da-lát lập ra từ năm 1938.

Ấp này chuyên việc gióng
sao hạc rau. Số dân số hiện
nay là 1400 người và
đã tăng tới 400 người và
nhà anh, điều 101 là y
đều ngày là một tinh-chất
rất thách-thức trong lý
tưởng. Anh là một nhà
tự-tưởng thán-nien, anh
đã làm cho chúng tôi khôn
dần. Giống 101 còn được
người yêu-tinh với nhau là
lại hạc cho nước anh và
vì người khác với một
giòng công-binh vang-ký
duy chí có thể gặp thấy
trong đám thanh niên, mà
còn là rất hiếm.

(còn tiếp)

Bộ thận tiêu độc

Thành lộc mía tiêu nhịp, 400
kg/lô giá một lô 1.000. Năm
tạ 8.000. Một lô 8.000.

RÁT TỐI

Nhà thuốc TÉ-DÂN
181, Hàng Bông Nam

Sách mới

T. E. C. N. Vua muôn được:
- HỘI LÝ HỌA chép thay
Taylor aka LÊ-VĂN-SIỀU, đ
chép HÀN-TRUYỀN xuất-bản
giá 60.00.

- TRUYỀN CỔ TỊCH NHẬT.

BẢN ĐO SƠ DU LỊCH ĐÔNG-
HÀN. Anh Khoa. Cuốn sách
này gồm ba lô chép
và thời sự của Nhật Bản.
Trong cuốn sách Lào
và Campuchia, có một phần
giới thiệu về các loài động
vật và thực vật.

- BẢN ĐO NGÔNG VĨA SÔ
DU-LỊCH ĐÔNG-Á. Merv. Một
lô chép và bán lô 60.000.
Trong cuốn sách

trong-lai nước 101, vì tôi
linh-cảm thấy rất nhiều
năng-lực tiềm-tàng trong
các đoàn thanh-nien mới
tồn tại. Cái phản-tam
mạnh và linh-lợi nhất của
thanh-nien nước 101 bao giờ
cũng linh-tu้อง-trong-quyết
vào Quốc, vào Giồng-núi,
mà họa dân bước trên
con đường lịch-sử nhân-hoại
kè là 101 toại-nuguyen. Lòng
tôi chí thiết-thí chia-mong
đến như thế. Một đời tôi
rất cố gắng để lại cho đám
thanh-nien ấy một chút gì,
một di-sản khôn-mọn miễn
cứu ngày kia đừng được Việt.

Tôi lắng nghe bà tôi nói
như cõng trăm-nghìn-nghị
ngợi. Tôi với cảm-động với
tôi-ta-hub: Là May! cách
thực suy-nghị và ta-sa-n
biển của anh Thái và của
anh Hayashi sau mà giồng
nhau như dacs! Anh đã gọi
cho tôi nhớ lại những lời
nhuynh của anh Hayashi và
thanh-nien Trung-hoa. Khi
tại Paris, anh Hayashi
thường nhắc di-nhắc là
những lời cho tôi nghe một
cần, anh nói rằng trước
Nhật-bản không xem-kỷ-tung
và trong vấn-nhưng-nugyen
vợng của thế-hội trẻ Trung
Hoa, thật là một điều-nhóm
lớn; mà đám thanh-nien
Trung-Hoa thì khi bột-nhiên
chính-vì điều-khó-khăn

không nên ay-không-biết cái-101
và thanh-nien nước 101, tuy
đó là quan-tâp vào quan-tâp
như anh, mọi phần lớn
nhất là due vào lão-cốm,
nhưng không-đòi-để-đi-đi-đi
đó là khom-boc! Tôi tin
thanh-nien mà nói ra sau
này, 101 nì-rong nhieu và

giác-ngó ra huo-luong eta
minh, ta-chung may không
có người sảng-sỏi chỉ
dương dâm lối nén môi đón
lái-tri ra mà đầu-dịch với
thanh-nien Nhật-Bản, gây
ra cái cảnh cốt-nhục-trong
tan, ty minh lai-xu-xé huy
hoại, minh mà không biết
vậy. Ông! Một-một ngay kia
ma thanh-nien Trung-Hoa
với thanh-nien Nhật-Bản
hợp-giải được với nhau, rồi
hiền-nhan, yêu-nhan, giúp
đe-lau-nhan, thi-cải-nghiep
số của A-châu mới thật là
thanh-tuy, không-si-còn-lay
chayen-duoc! Đó là lối nói
của anh Hayashi; bởi-thế
anh đặt hét-bieveng vào hai
lớp thanh-nien của hai nước
số-tống-cầu-nugyen-cho-ho
thue-bien được cái-dai
nghia unynh-de tuong-than
mà long-nhan tân-thor. Giống
nhau như dacs! Anh đã gọi
cho tôi nhớ lại những lời
nhuynh của anh Hayashi và
thanh-nien Trung-hoa. Khi
tại Paris, anh Hayashi
thường nhắc di-nhắc là
những lời cho tôi nghe một
cần, anh nói rằng trước
Nhật-bản không xem-kỷ-tung
và trong vấn-nhưng-nugyen
vợng của thế-hội trẻ Trung
Hoa, thật là một điều-nhóm
lớn; mà đám thanh-nien
Trung-Hoa thì khi bột-nhiên

baldon của chúng tôi là-101
sang-thich-de tai ogbo các
hết thanh-nien ip-nhien
qua nhieu-dam son râm
tinh-khac-han-rot soat,
với chúng 101 đã ngay vào
nhà-ban-hayvan của nhà-ca
phe Sam-Souc, deo-zanh
dan do di-lay-thap-linh
thinh, ha-hien sau nhung dan
hoa-loc-im.

Ông Nam-Cao, họa chúng
tôi, đã ngồi chờ chúng tôi
ở đó từ một lice với ba
người bạn thanh-nien. Sau
lời giới-thiệu que-loa của
ông, chúng tôi thấy quan
sát lại xung-quanh một bàn
mỗi người ngồi trên một
chiếc ghế may co duay-ay
nóng-ragu-khai-vi, nóng
chè-an-banh sandwich và
hoa-quá. Sản-ma co-pe
nhin ra bờ lục-vi hay cùn
chus co khach no khao
den. Giống 101 còn được
người yêu-tinh với nhau là
lại hạc cho nước anh và
vì người khác với một
giòng công-binh vang-ký
duy chí có thể gặp thấy
trong đám thanh-nien, mà
còn là rất hiếm.

Bộ thận tiêu độc

Thành lộc mía tiêu nhịp, 400
kg/lô giá một lô 1.000. Năm
tạ 8.000. Một lô 8.000.

RÁT TỐI

Nhà thuốc TÉ-DÂN
181, Hàng Bông Nam

Mặt trời đã lặn hẳn, mặt
nước hồ ta mía vàng, chó
đã chạy lảng man do tầm
tối mờ lác, mèo lâm-hồm
vết, khỉ, khỉ, khỉ, khỉ, khỉ
mùa tanh-tam. Sóng-sóng
chứa cả pha lúa phong
cánh mít, ngô, mít, mít, mít
nhé-om-om. Chó-kèo

Tay left, R. B. không nêu tông. Ông nhất định phải lời được nhiều nhà đồng quang của vào báo mình. Mái ông phải thành công bởi vì ai cũng biết ông có một cái tài đặc biệt gây ra những đàm讨论 về đại.

Một buổi sáng kia, nói chuyện với các thành viên và thiên sứ ở Mammoth, khát khao hẹn và tình yêu, ông tìm thấy bài Peters yên cầu mở một mục mới lấy tên là « NHƯNG TRẠI TÌM KHÔ HÈO ». Mục đó mở ra để thu nhận những thư từ trao đổi với những người bất luận là thành viên hay thiên sứ, dân ứng hay dân và thầy minh là tôi, và trời ở đất này. Khi quả không ngờ: chỉ trong vòng hai tuần lễ, có hàng trăm dân mục đó, mỗi ngày như bão nhận được bài ngũ phong thư, và cả mấy bài tài viết thư nhận thư tin do đã làm báo La Comète thành một sở làm mới và mới chẳng. Độc giả của ký túc xá mục « Nhưng trại tìm khô héo » R. B. rao tên và cảm động thảo may chương trình làm một hội nghị là bài « Nhìn trại tìm khô héo » và ngay sau đó, phải người đi thuê một lô phòng rộng nhất tịch thành để tổ chức một cuộc đại hội thường niên của « Không loài lùm khô héo ». Sốm de hội đó và vào circa bảy năm nay 200 cảnh binh phái đang giữ gìn trật tự từ đêm cho tới sáng bạch. R. B. truyền cho ông chính ban quảng cáo phải mời các nhà báo lui lại, để khuyến khích với họ và số độc giả lớn lao của mình. Nhà báo để riêng hai mươi cái 8-10 vì đại diện chuyên cho không, và khác đó. Lực lượng số mươi mươi, dùng đại diện cho những hàng báo to, đến dự buổi đại hội. Họ là: báo trưởng của báo cuối ở đây 2 vạn ruồi thành viên và thiên - sốn sốn mập, sốn sốn, chung sốt gìn - rít, ai này

Chẳng là dùng tên chia sẻ nhau vì những trường viễn-vùng mèo hợp sức lại mà tìm phương pháp ngày giúp nước.

Đến tối ý muốn biết rõ mặt những người bạn long lanh của mình em mới được hân hạnh quen biết trên báo La Comète. «Nhưng mục » Nhìn trại tìm khô héo», mà cũng chỉ được bao lâu; đầu chí được có vài tháng vì cái tên Vickery, chủ nhiệm báo Lancashire đứng ra nhô nhô chịu trách can thiệp vào và dẹp đưa báo Comète ra tên là khác vì cái việc trao đổi thư tín, nó có hại quyền lợi thiết thực cho Nhìn trại làm mới và mới không, hàng năm có đóng đủ thuế cho thành phố.

Thứ là tôi một lần nữa, việc lấy thêm quảng cáo cho báo La Comète bị hỏng một cách đáng thương. Trong khi đó, mỗi tuần báo La Comète có 15 đến 17-20 đến 25 ngàn mỹ kim và đánh vậy, họ phải trả linh sự giám sát các khoản chi tiêu trong báo, và việc thứ nhất là tên sốn giảm đi mỗi tuần 1000 đồng. Không nghe không được, Peters đánh phai nhầm mất cảm ưa nhạy ứng phòng viên, bỏ mục điện tin kính là di; không đăng tin tên di tên và nữa, là không đăng những tin quan trọng. Giảm đến thế là càng, chờ đợi hận trang di thi bắt khí vì Một tờ tableoid có 20 trang thì có chí bảng 14 trang báo hàng ngày (vì tableoid khổ nhỏ) mà một tờ báo hàng ngày là 16 trang khép mà sống được ở Mỹ (thường một tờ báo hàng ngày ở Mỹ, gọi là báo khép, phải ra ít nhất là 22 trang, lòn trung bình là 24 trang).

Báo La Comète ra có 22 trang khổ nghĩa là 16 hàng lõi, kẽ kẽ là 16 giấy lõm rời; bây giờ chỉ còn cách là rải map di khu để gọi tên kín vậy. Mỗi ngày, bảy giờ, chỉ còn một bài thời báo khổ, để một số 111 thời báo, khi nào ra số đặc biệt thì trang em, với

có thể một bài xã luận kín bao kinh và chí ký của chủ nhiệm Banaywan her II. Nhưng bài xã luận đó là ở trên bao kinh chủ nhiệm đưa xuống tờ soạn và thường do một người thư ký riêng của R. B. viết. Tên người thư ký đó là một, không ai biết cả. Đến khi Peters, chủ bài sang viết xã luận; và sau R. B. không đọc trước và có bài sau kia là một người viết bài cho báo La Comète, làm việc riêng dưới quyền Peters viết.

Bài xã luận trong số chủ nhật có điều hơi khác một chút. Góp phần được trong đó đánh đồng một cái tin sốt sỏi, có một báo vô ergo to, bài đó phải đưa cho ông chủ tịch và soạn 48 giờ trước khi in.

Bởi vậy, báo giờ ông họa sĩ chuyên vẽ tranh thời sự cũng bên tu lít, Đến lúc cuối cùng, người ta đưa bài cho vẽ bút và thay nhau, sau khi dặn bảo qua lời v.v... Nếu là soạn muôn đổi chinh với già và cái nghèo, ông họa sĩ quyết hai báo vở: một bức vở mỗi người mạo khát rết trên một cái chổng, chung quanh nó là dàn con thơ, không quên một bức khay còn bã li và một bức vở một bà mập phu vàng dae ngọt mát, giòi một đàn chó, đang cạnh một cái ô - tó Rolls-Royce, dưới bàn trôi trong đẹp ở hòn đảo Florida. Bức vở đó, báo giờ cũng gần chán; nên vẫn đều ban chủ bài, làm với bài xã luận từ chủ bài với vở vàng thoái ngày một lít-lit, suýt lít và suýt lít to tượng.

Không, Không phải là những người nghèo đói tiền lầu hay họa sĩ ngoài bờ biển.

Nhưng bài xã luận đó đặc giá với thư đón người khen thíc kín. Những thư đó phần nhiều viết bởi chí trấn không có biến lát khé, giấy gói hàng và khép kín viết số mạo lít; tên soạn báo La Comète, khen lại và cho luật số vào mực mực với là « Dân Thành » — La ville de Pompeia.

Về phần thi thao, báo La Comète có làm viên trợ bài, chẳng nái cũng của non toái et, nhưng là chờ truy lục như những người hâm mê mua. But Mcintosh, chủ trương trong thi thao viết bộ: Nhí hích đích mì giáng, báo giờ cũng đặt ánh minh lên trên đầu, li-khi nhí ta dám cao soạn. Anh ta liền tên với nhiều thi giải o không nói chém thò dò bê, sau toái với họa giải hào, bỗn tu vượt ngục hay vào hắc hển gian và lát et những tay dắt trộm dưới chung.

Mỗi năm, báo La Comète lại mò mẫm, gởi ra «Bản tiệp» cho R. B. Mcintosh được cái cứ trong coi xét và mọi việc. Y đã ban hai ngàn cái và mỗi cái 10 đồng; chủ khó khăn; ông ta thường gởi du, tuy sinh và giao ra khéo ngo. R. B. Mcintosh gởi cho thành viên. Được từ R. B. Mcintosh phản kho, bài học đã sơn da cùn đùa kia viết bài. Họ mới oblong may và giời viết hồi ký, và là những tay này không viết được lì một giòng; nhưng đó là cái đặc điểm của chúng thi thao vậy. Anh hào soái bị đánh nát áo trong thuật lịc cuộc dan gay go; còn anh không dùng thuật lịc nhưng cảm tưởng của mình không quên cái nghĩa cho độc giả thấy cái miệng vò lịc hơi của minh bằng một thứ văn «dạo to béo lịc», chung quanh những bài đó, và nhát tranh lanh.

Lê phát bằng cho các học-sinh của hội Truyền-bá Nhật-ngữ

Kết 5 giờ 30 chiều thứ hai 11-12-44, tại rạp chiếu bóng Eden Hanoi, hội Truyền-bá tiếng Nhật đã tổ-chức một buổi lễ phát bằng cho các học-sinh học tiếng Nhật, do đặc-suh Ma sumio chủ tọa.

Bản du à này có ông Yokoyama Tien-tru, Bộ viên Văn-hoa Nhật, Ông Chabod-trưởng viên Liên-loc Văn-hoa Đông-Á, các Ông lãnh sự Minoda và Konigaya cùng các thanh hào Phap, Nhật, Hia, Nam.

Ông Văn-trưởng Yokoyama đọc diễn văn khai mạc.

Xong lễ phát bằng, có nhiều bằng che tên quan khách và học sinh làm

GIÁ RƯA BAO	
Mái mít	1000
Mái mít, Cát-móng, Sóng	1000
Phát, Vàng	2000
Phát, Cát-móng	1500
Phát, Cát-móng, Sóng	1500
Phát, Vàng, Sóng	2000
Phát, Vàng, Cát-móng	2000
Phát, Vàng, Cát-móng, Sóng	2000
TRUNG-SẮC CHỦ NHẬT, HANOI	

Dầu Nhị - Thiên

Trị bách bệnh. Mỗi vỏ 0\$30

NHỊ - THIÊN - DƯƠNG DƯỢC PHÒNG
76, phố Hàng Buồm, Hanoi — Telephone 349

QUỐC - HỌC THỦ - XÃ
sắp phát hành

KHÔNG - TÚ'

HỌC - THUYẾT —

II và III

Giá đắt mua từ bảy giờ
15p — 200p — 150p — 80p — 70p — 60p

Thuốc mạnh sâm nhung

Chuyên trị bệnh đi-tinh, mộng-tinh, hong-tinh, ác-suy, lỵ-tanh, thận-môn, mệt-án, ngũ-tỷ, đau-lưng, mỏi-gối, dùng thuốc này mỗi vỏ giá 1p,50

Bán tại hiệu thuốc : THÁI - CÓ
N. 32 HÀNG BẠC HANOI, khắp các nơi đều có sẵn

Mời xuất bản :

KINH DỊCH

Một bộ sách cổ nhất Đông Phuong
là nhất nhì Á-Âu

Tập bộ 5 cuốn dày ngọt 2000 trang
Giấy thường 300p00

Giấy Đỏ (kèm lụa) 75p00

Giấy Bạch miến chau (kèm gấm 200p.00) (nếu)

Thêm cuộc gửi 5p00

Thứ vở ngắn phết gửi về:

NHÀ IN MAI-LINH — HANOI

SẮP CÓ BẢN : Quỳnh - Như

Tập kịch thơ đặc sắc nhất của Phan-khắc
Khoan viết theo truyền Tiêu-Son Tráng-Si
của KHAI-HUNG

Sách in rất đẹp trên giấy blanc
art, bìa in hai màu do họa-sĩ
PHẠM-VĂN-BỘN trình bày

Nhà xuất - ban HÀN - MẶC

N° 26, phố Hàng Quạt — HANOI



RĂNG TRẮNG KHỎI SẤU THƠM MIỆU

vì dòng:

thuốc đánh răng

GLYCERINA

NÈN HỘT THUỐC LÀ

BASTOS

NGON, THƠM

Giá... 0\$19

Autorisé publication créée antérieurement à la
loi du 13 Décembre 1941

Édition hebdomadaire du Trung-Bắc Tân-Vân n°
imprimé chez Trung-Bắc Tân-Vân

ông già bà lão, đau lưng, mỏi gối
người ốm mới khỏi, tinh-thần mệt-mặt